

Số: 22 /SGD&ĐT-TCCB

Hải Dương, ngày 07 tháng 01 năm 2014

Về một số điểm mới trong thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên, trước thời hạn đối với CB, CC, VC và người lao động

Kính gửi: Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.

Ngày 31 tháng 7 năm 2013, Bộ Nội vụ ban hành Thông tư 08/2013/TT-BNV hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Thông tư có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 9 năm 2013 đồng thời thay thế Thông tư số 03/2005/TT-BNV ngày 05 tháng 01 năm 2005 và Mục I Thông tư số 83/2005/TT-BNV ngày 10 tháng 8 năm 2005 của Bộ Nội vụ.

Trong khi thực hiện Thông tư, có một số điểm mới các đơn vị cần lưu ý:

1- Phạm vi và đối tượng áp dụng.

Ngoài các đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Công chức, Luật viên chức thì Thông tư 08/2013/TT-BNV còn quy định bao gồm cả đối tượng là người lao động trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập làm việc theo chế độ hợp đồng lao động xếp lương theo bảng lương do Nhà nước quy định.

2- Chế độ nâng bậc lương thường xuyên.

a) Tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên:

Ngoài việc đáp ứng đủ điều kiện về thời gian giữ bậc trong ngạch hoặc trong chức danh quy định, thì Thông tư 08/2013/TT-BNV còn quy định: cán bộ, công chức, viên chức, người lao động còn phải đạt đủ 2 tiêu chuẩn trong suốt thời gian giữ bậc lương thì được nâng một bậc lương thường xuyên. Cụ thể:

- Đối với cán bộ, công chức:

- + Được cấp có thẩm quyền đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực trở lên;
- + Không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức.

- Đối với viên chức và người lao động:

- + Phải được cấp có thẩm quyền đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên;
- + Không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cách chức.

b) Thời gian không được tính để xét nâng bậc lương thường xuyên:

Thông tư số 08/2013/TT-BNV quy định rõ: Tổng các thời gian không được tính để xét nâng bậc lương thường xuyên (nếu có) được tính tròn tháng, nếu có thời gian lẻ không tròn tháng thì được tính như sau: Dưới 11 ngày làm việc (không bao gồm các ngày nghỉ hằng tuần và ngày nghỉ làm việc được hưởng nguyên lương theo quy định của pháp luật về lao động) thì không tính; từ 11 ngày làm việc trở lên tính bằng 01 tháng.

c) Thời gian bị kéo dài xét nâng bậc lương thường xuyên:

Thông tư số 08/2013/TT-BNV cũng quy định rõ thời gian bị kéo dài xét nâng bậc lương thường xuyên đối với các trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ được giao hằng năm hoặc bị kỷ luật và cả trường hợp vừa không hoàn thành nhiệm vụ vừa bị kỷ luật, cụ thể:

- Kéo dài 12 tháng (một năm) đối với các trường hợp: Cán bộ bị kỷ luật cách chức; Công chức bị kỷ luật giáng chức hoặc cách chức; Viên chức và người lao động bị kỷ luật cách chức.

- Kéo dài 06 (sáu) tháng đối với các trường hợp: Cán bộ, công chức bị kỷ luật khiển trách hoặc cảnh cáo; Viên chức và người lao động bị kỷ luật cảnh cáo; Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động không hoàn thành nhiệm vụ được giao hằng năm; trường hợp trong thời gian giữ bậc có 02 năm không liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ được giao thì mỗi năm không hoàn thành nhiệm vụ được giao bị kéo dài 06 (sáu) tháng.

- Kéo dài 03 (ba) tháng đối với viên chức và người lao động bị kỷ luật khiển trách.

- Trường hợp vừa không hoàn thành nhiệm vụ được giao vừa bị kỷ luật thì thời gian kéo dài nâng bậc lương thường xuyên là tổng các thời gian bị kéo dài do không hoàn thành nhiệm vụ và do bị kỷ luật.

- Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động là đảng viên bị kỷ luật Đảng thì thực hiện theo quy định tại Khoản 6, Điều 2 Quy định số 181-QĐ/TW ngày 30/3/2013 của Bộ Chính trị về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm. Việc kéo dài thời gian nâng bậc lương được căn cứ vào hình thức xử lý kỷ luật do cơ quan quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người lao động quyết định theo quy định của pháp luật.

3- Chế độ nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

- Về tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong một năm được Thông tư số 08/2013/TT-BNV quy định nhiều hơn gấp 2 lần so với quy định cũ tại Thông tư số 03/2005/TT-BNV, cụ thể là tỷ lệ này không quá 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị

được quyết định của cấp có thẩm quyền giao biên chế hoặc phê duyệt tính đến ngày 31- 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

- Về số lần được nâng bậc lương trước thời hạn được Thông tư số 08/2013/TT-BNV quy định rõ: Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong cùng ngạch hoặc cùng chức danh.

- Về cách xác định thành tích do quy định cũ tại Thông tư 03/2005/TT-BNV chỉ xét thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong thời gian giữ bậc lương hiện hưởng thì Thông tư số 08/2013/TT-BNV quy định thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn dài hơn, cụ thể: Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ban hành quyết định công nhận thành tích đạt được trong khoảng thời gian 6 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên và 4 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống tính đến ngày 31-12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

Riêng đối với trường hợp đã được nâng bậc lương trước thời hạn thì tất cả các thành tích đạt được trước ngày có quyết định nâng bậc lương trước thời hạn trong khoảng thời gian (6 năm và 4 năm) quy định tại điểm này không được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lần sau.

Thông tư số 08/2013/TT-BNV cũng quy định rõ: Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn được căn cứ vào thành tích cao nhất đạt được của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; nếu thành tích cao nhất bằng nhau thì xét đến các thành tích khác; trường hợp có nhiều người có thành tích như nhau thì thực hiện ưu tiên theo quy chế nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan, đơn vị.

4- Chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã có thông báo nghỉ hưu.

- Thông tư số 08/2013/TT-BNV quy định rõ hơn: Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã có thông báo nghỉ hưu, nếu trong thời gian giữ bậc đạt đủ 02 tiêu chuẩn quy định tại Khoản 2 Điều 2 Thông tư, chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và kể từ ngày có thông báo nghỉ hưu đến trước ngày nghỉ hưu còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên theo quy định thì được nâng một bậc lương trước thời hạn 12 tháng.

- Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu, thì cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được chọn một trong hai chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đã nêu trên.

Trên đây là một số điểm mới về chế độ nâng bậc lương thường xuyên, trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được quy định tại Thông tư số 08/2013/TT-BNV của Bộ Nội vụ.

Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương yêu cầu thủ trưởng các đơn vị chú ý trong triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Quốc